TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỨ KỲ - TỈNH HẢI DƯƠNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 55/2017/HSST
Ngày: 15/9/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỨ KỲ - TỈNH HẢI DƯƠNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tú.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Công Đức.

2. Bà Nguyễn Thị Hạnh Thu.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Mai Văn Việt - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ - tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Khoa - Kiểm sát viên.

Ngày 15/9/2017, tại trụ sở UBND xã Cộng Lạc, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 53/2017/HSST ngày 28/8/2017 đối với bị cáo:

Đặng Ngọc T, sinh năm 1987; Nơi sinh và nơi cư trú: Khu A , thị trấn T, huyện T, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 11/12; con ông Đặng Văn B và con bà Nguyễn Thị H; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/6/2017 đến nay *(hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương)*. Có mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương truy tố về hành vi phạm tội như sau: Khoảng 18 giờ ngày 24/6/2017, T đi nhờ xe của một nam thanh niên (không rõ tên tuổi, địa chỉ) từ nhà ở khu A, thị trấn T, huyện T, tỉnh Hải Dương đến thôn Đồng Tràng, xã Quang Phục, huyện Tứ Kỳ tìm mua ma túy Heroine về sử dụng. Khi đến thôn Đồng Tràng, T xuống xe đi bộ tại trục đường 191B thuộc địa phận thôn Đồng Tràng, gặp một người đàn ông tên Q (không rõ tên, địa chỉ) đi ngược chiều và mua của người đàn ông này 03 gói giấy mầu trắng, kích thước (0,5x 1,5) cm, bên trong đựng chất bột dạng cục màu trắng với giá 300.000 đồng. T cất giấu 03 gói ma túy vừa mua được vào túi quần bên phải đang mặc và đi nhờ xe về nhà. Khoảng 18 giờ 45 phút, T xuống xe đi bộ về đến cổng làng khu An Nhân Tây, thị trấn Tứ Kỳ, huyện Tứ Kỳ thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tứ Kỳ phát hiện, bắt quả tang, thu giữ tại túi quần bên phải T đang mặc 03 gói giấy màu trắng, kích thước mỗi gói (0,5x1,5) cm bên trong chứa chất bột, dạng cục màu trắng.

Tại kết luận giám định số 214 ngày 26/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất bột (dạng cục) mầu trắng trong 03 (ba) gói giấy gửi đến giám định có tổng trọng lượng là 0,208 gam là Heroine.

Tại cáo trạng số 49/VKS - HS ngày 25/8/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ truy tố bị cáo Đặng Ngọc T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa: Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương giữ nguyên quyết định truy tố; đề nghị HĐXX: Tuyên bố bị cáo Đặng Ngọc T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 33 của BLHS; Nghị quyết 41/2017/QH 14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội khóa 14; khoản 3 Điều 7 và khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 xử phạt bị cáo từ 15 đến 18 tháng tù, thời hạn tính từ ngày bị tạm giữ, ngày 24/6/2017; hình phạt bổ sung: Không áp dụng; về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 41 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 76 BLTTHS, tịch thu cho và tiêu hủy đối với 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 0,145 gam Heroine là mẫu vật hoàn lại sau giám định; về án phí: Áp dụng Điều 99 BLTTHS; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; công nhận quyết định truy tố và lời luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ đã truy tố bị cáo là đúng và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo mức hình phạt thấp nhất.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY

Lời khai của bị cáo tại phiên toà hôm nay, phù hợp với chính lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai người làm chứng, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 18 giờ 45 phút ngày 24/6/2017, tại cổng làng Khu A, thị trấn T, huyện T, tỉnh Hải Dương, Đặng Ngọc T có hành vi cất giấu trái phép 0,208 gam Heroine để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy

của mình là vi phạm pháp luật song vẫn cố ý thực hiện. Việc tàng trữ trái phép 0,208 *(không phẩy, hai trăm linh tám)* gam Heroine để sử dụng, nên hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại khoản 1 Điều 194 BLHS. Như vậy, Quyết định truy tố của VKSND huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương đối với bị cáo là hoàn toàn đúng.

Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối bị cáo trong vụ án thì thấy: Tại bản án phúc thẩm số 156/2013/HSPT ngày 30/9/2013, TAND tỉnh Bình Phước không chấp nhận kháng cáo của T, đối với bản án số 89/2013/HSST ngày 08/7/2013, TAND huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước xử phạt 33 tháng tù về tội " Cố ý gây thương tích". Ngày 15/11/2013 và ngày 08/4/2014, T đã chấp hành xong các nghĩa vụ trong bản án và hình phạt tù; Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào; Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của mình, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS. Ngoài ra bị cáo có bố đẻ được tặng thưởng Huân chương chiến công hạng 3, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 46 của BLHS.

Căn cứ quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, HĐXX thấy cần thiết phải có mức hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống chung của xã hội một thời gian thì mới có tác dụng trừng trị, giáo dục bị cáo trở thành người tốt và đấu tranh phòng ngừa tội tội chung. Tuy nhiên, tội tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 có mức hình phạt nhẹ hơn mức hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 194 BLHS. Căn cứ khoản 3 Điều 7 BLHS năm 2015, Nghị quyết số 41/2017/QH 14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội khóa 14, đây là tình tiết có lợi cho người phạm tội nên HĐXX sẽ áp dụng khi quyết định mức hình phạt đối với bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo bị nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: 0,145 gam Heroine do cơ quan giám định hoàn lại là vật nhà nước cấm lưu hành, nên cần tịch thu cho tiêu hủy; là phù hợp với điểm c khoản 1 Điều 41 của BLHS; các điểm a khoản 2 Điều 76 của BLTTHS.

Trong vụ án này, người thanh niên tên Q đã bán ma túy cho T, không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ xử lý.

Về án phí: Bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí sơ thẩm hình sự theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đặng Ngọc T phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 của BLHS; Nghị quyết 41/2017/QH 14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội khóa 14; khoản 3 Điều 7, điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Đặng Ngọc T 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ, ngày 24/6/2017.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 41 của BLHS; điểm a khoản 2 Điều 76 của BLTTHS. Tịch thu cho tiêu hủy 0,145 gam Heroine được đựng trong phong bì kín do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương hoàn lại *(Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Tứ Kỳ và Chi cục thi hành án dân sự huyện Tứ Kỳ ngày 01/9/2017).*

3. Về án phí: Áp dụng khoản 1 và khoản 2 Điều 99 của BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng(*hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Tứ Kỳ
- Công an huyện Tứ Kỳ,
- Chi cục T.H.A. DS huyện Tứ Kỳ,
- Sở tư pháp Hải Dương,
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà
(đã ký)

Nguyễn Văn Tú